

Số: /KH-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập đến năm 2030” trên địa bàn huyện Tuy Phước

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030" (gọi tắt là Đề án); Công văn số 3320/BGDĐT-GDTrX ngày 06/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 25/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định; UBND huyện Tuy Phước ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập đến năm 2030” trên địa bàn huyện Tuy Phước (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập để người dân tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập bằng các nội dung và hình thức thích hợp, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu của Đề án "Xây dựng xã hội học tập đến năm 2030" trên địa bàn huyện Tuy Phước.

- Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

- Mọi công dân có quyền lợi được học tập thường xuyên, học suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu.

- Duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của gia đình, dòng họ và cộng đồng; xây dựng môi trường học tập suốt đời tại nơi làm việc đáp ứng các yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức và tác phong văn hóa nghề nghiệp.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về chủ trương xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

- Các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư và dòng họ, gia đình trên địa bàn huyện Tuy Phước có trách nhiệm tạo các cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi để mọi người trong xã hội

được tham gia học tập, nhất là các đối tượng chính sách, người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án một cách thiết thực, có hiệu quả, đảm bảo các điều kiện thuận lợi để mọi người dân được tham gia học tập, trở thành công dân học tập.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục
- + Tiếp tục duy trì 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.
- + Tiếp tục duy trì 100% các xã, thị trấn hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phấn đấu có 100% các xã, thị trấn hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo. Huyện hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.
- + Tiếp tục duy trì 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.
- + 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, trong đó có 70% các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2.
- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân
- + 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.
- + 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.
- + 50% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật. Trong đó 12% dân số có trình độ đại học trở lên.
- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- + 60% các cơ sở giáo dục phổ thông và Trung tâm GDNN-GDTX huyện triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.
- + 70% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.
- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội

+ 40% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

+ 25% các xã, thị trấn được công nhận danh hiệu xã, thị trấn học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

+ Tiếp tục duy trì 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

+ Tiếp tục duy trì 100% các xã, thị trấn hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo. Huyện hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.

+ Tiếp tục duy trì 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

+ Phấn đấu 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân

+ 70% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.

+ 70% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

+ 60% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật. Trong đó 15% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

+ 80% các cơ sở giáo dục phổ thông và Trung tâm GDNN-GDTX triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ 90% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội

+ 60% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

+ 50% các xã, thị trấn được công nhận danh hiệu xã, thị trấn học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

+ Xây dựng huyện Tuy Phước đạt danh hiệu huyện học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền

kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

- Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam hằng năm tại các địa phương và các cơ sở giáo dục.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện.

2. Thực hiện các cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập

- Tổ chức thực hiện tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của các địa phương; tiêu chí công dân học tập; tiêu chí công nhận huyện học tập; Khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân theo đúng các quy định ban hành của cấp có thẩm quyền và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức thực hiện quy chế kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên; các quy định liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo theo đúng các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Rà soát, xây dựng, tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng.

- Nghiên cứu, đề xuất, tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời theo đúng các quy định của cấp có thẩm quyền.

3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời.

a) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, các thiết chế văn hóa:

- Các cơ sở giáo dục: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn. Tăng cường xây dựng, khai thác, tích hợp, chia sẻ nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở giữa các cơ sở giáo dục với nhau.

- Trung tâm GDNN-GDTX: Đổi mới các phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, tự học có hướng dẫn để giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận với giáo dục nghề nghiệp để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công

nhân, người lao động. Đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân.

- Các thiết chế văn hoá: Đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hoá và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

b) Tổ chức các chương trình giáo dục trên kênh phát thanh, các trang mạng báo điện tử của huyện; đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng trên địa bàn huyện, địa bàn tỉnh và tại Việt Nam.

c) Triển khai thực hiện kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời trên các kênh truyền hình giáo dục theo Đề án được duyệt.

4. Đẩy mạnh hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng

- Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa thể thao để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương trên địa bàn huyện.

- Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyên giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

- Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức kinh tế - xã hội cho các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của các địa phương trên địa bàn huyện và các quy định của pháp luật.

- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới mô hình trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả và tổ chức thí điểm để triển khai nhân rộng trên địa bàn huyện.

5. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời

- Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

- Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trên địa bàn huyện, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

- Huy động sự tham gia, phối hợp và đóng góp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

- Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập theo Đề án được duyệt.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
2. Các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Là cơ quan thường trực, giúp UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn xây dựng các văn bản liên quan để triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch, phát triển giáo dục thường xuyên và xây dựng xã hội học tập.
- Chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông để triển khai các hoạt động đẩy mạnh phong trào xã hội học tập.
- Kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện việc tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 và đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động; hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội sau khi có các văn bản hướng dẫn, quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh ở nông thôn, vùng khó khăn.
- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và các địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch và triển khai các chương trình, dự án, đề án hỗ trợ đào tạo cho các đối tượng: lao động nông thôn, người khuyết tật, phụ nữ, người hết tuổi lao động khi có các văn bản hướng dẫn, quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Trung tâm VH-TT-TT huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện:
 - Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện Tuy Phước đến năm 2030.
 - Hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030 trên địa bàn huyện theo hướng dẫn, quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Nhân rộng các mô hình học tập suốt đời trong thư viện, nhà văn hóa, câu lạc bộ trên địa bàn huyện.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Trên cơ sở dự toán ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

6. Công an huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, đào tạo nghề cho trại viên và học viên trong Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện.

7. Đề nghị Đồn Biên phòng Nhơn Lý

Phối hợp với các ngành, đoàn thể, các xã có liên quan trên địa bàn huyện đẩy mạnh tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập cho người dân ở khu vực biên giới biển; phát huy hiệu quả phòng đọc, tủ sách Đồn Biên phòng. Phối hợp vận động học sinh bỏ học trở lại trường; tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho trẻ em trước khi vào lớp 1; nâng cao hiệu quả Chương trình “Nâng bước em tới trường – Con nuôi đồn biên phòng” và tham gia các hoạt động xây dựng xã hội học tập ở khu vực biên giới biển.

8. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp trên địa bàn huyện tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

- Chỉ đạo các cấp công đoàn trực thuộc hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp và hỗ trợ con công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn, nghèo.

9. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc huyện

- Triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện; lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch với quá trình triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch khác liên quan.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm cung ứng các chương trình học tập suốt đời và tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị được học tập suốt đời.

- Đưa nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập vào nội dung đánh giá thi đua hằng năm của cơ quan, đơn vị.

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại đơn vị; định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội liên quan

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên: Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong huyện, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác.

b) Hội Khuyến học huyện

- Chủ trì tổ chức, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập thông qua hệ thống Hội khuyến học các xã, thị trấn.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai tiêu chí công dân học tập, nhân rộng các mô hình học tập phù hợp với thực tiễn của địa phương theo các tiêu chí hướng dẫn của Hội Khuyến học Việt Nam, Hội Khuyến học tỉnh.

c) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện

Chủ trì, tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập thông qua các phong trào hành động cách mạng của thanh niên, các phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sáng tạo trong thanh niên; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

d) Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tham gia tuyên truyền Kế hoạch, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

e) Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu giáo chức huyện Tuy Phước

Hướng dẫn các cấp hội phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục; huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

11. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch của UBND huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hàng năm và từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các xã, thị trấn đến năm 2030.

- Kiện toàn bộ phận chỉ đạo xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

- Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đã được địa phương đề ra.

- Tổ chức triển khai thực hiện việc xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội và phù hợp với quy hoạch của địa phương đến năm 2030.

- Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng thuộc phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo cơ quan truyền thông của địa phương tăng cường thông tin, tuyên truyền về vai trò, vị trí quan trọng của công tác xây dựng xã hội học tập; đưa nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập của chính quyền cơ sở, các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể vào nội dung đánh giá thi đua hằng năm.

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch “Xây dựng xã hội học tập đến năm 2030” trên địa bàn huyện Tuy Phước; Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể của huyện và UBND các xã, thị trấn căn cứ Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- TT. HU, TT. HĐND huyện (báo cáo);
- Các phòng, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể huyện;
- Trung tâm VH-TT-TT huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- Công an huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường MN, PT trên địa bàn huyện;
- Lưu: VT, K4.



Nguyễn Hùng Tân